

Số: **530** /VPUBND-KGVX  
V/v xin ý kiến đối với dự thảo  
Quyết định quy phạm pháp luật

Đắk Nông, ngày **26** tháng 5 năm 2021

Kính gửi: Các đồng chí thành viên UBND tỉnh

Sở Y tế có Tờ trình số 121/TTr-SYT ngày 21/5/2021 gửi Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (quyết định quy phạm pháp luật).

Sau khi nghiên cứu hồ sơ, Văn phòng UBND tỉnh báo cáo như sau:

### **1. Sự cần thiết ban hành Quyết định**

Theo khoản 2 Điều 3 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Y tế thì Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm "*Tổ chức cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm, cơ sở sản xuất thực phẩm bổ sung, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, các vi chất bổ sung vào thực phẩm, cơ sở sản xuất thực phẩm khác không được quy định tại danh mục của Bộ Công Thương và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống*".

Đồng thời, theo khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 "*Căn cứ vào yêu cầu công tác, khả năng thực hiện và điều kiện, tình hình cụ thể của địa phương, cơ quan Nhà nước ở Trung ương và địa phương được quyền phân cấp cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan Nhà nước cấp dưới thực hiện một cách liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của mình...*".

Do đó, để thuận tiện cho các cơ quan, đơn vị trong việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất nêu trên trong thực tế, việc Sở Y tế đề nghị, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành "Quyết định phân cấp cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông" là có cơ sở pháp lý và đáp ứng yêu cầu thực tiễn tại địa phương.

### **2. Căn cứ pháp lý**

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;
- Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;



- Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Y tế.

### **3. Quá trình xây dựng dự thảo Quyết định**

Trên cơ sở các văn bản quy định hiện hành, Sở Y tế đã tiến hành xây dựng dự thảo Quyết định ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; sau đó tổ chức lấy ý kiến của các Sở, Ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đồng thời đăng tải dự thảo Quyết định lên Cổng thông tin điện tử tỉnh để các cá nhân, cơ quan, tổ chức góp ý. Kết quả có 18 đơn vị, địa phương gửi văn bản góp ý gửi về Sở Y tế; 11 đơn vị, địa phương và 30 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không có văn bản góp ý.

Sau khi chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Quyết định theo ý kiến góp ý của các đơn vị, địa phương, Sở Y tế đã gửi Sở Tư pháp để thẩm định.

Ngày 22/4/2021, Sở Tư pháp ban hành Báo cáo thẩm định số 11/BCTĐ-STP. Trên cơ sở ý kiến thẩm định, Sở Y tế đã tiếp thu, chỉnh sửa và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành. Tuy nhiên, có 01 nội dung Sở Y tế không chỉnh sửa, tiếp thu theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, cụ thể:

- Về “đối tượng áp dụng” (tức là đối tượng được phân cấp) tại điểm a khoản 2 Điều 2 dự thảo Quyết định, Sở Y tế tham mưu là: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm trực thuộc Sở Y tế. Tại Báo cáo thẩm định số 11/BCTĐ-STP, Sở Tư pháp đề nghị sửa lại “đối tượng áp dụng” là: Sở Y tế. Tuy nhiên, Sở Y tế không tiếp thu, lý do: Trong thực tế, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm là cơ quan trực tiếp thực hiện việc cấp, đình chỉ và thu hồi các Giấy chứng nhận liên quan đến vệ sinh an toàn thực phẩm.

### **4. Ý kiến của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:**

- Về sự cần thiết ban hành Quyết định: Việc ban hành “Quyết định phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông” là đúng quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và đáp ứng yêu cầu thực tiễn tại địa phương.

- Về mặt quy trình, thủ tục đã đảm bảo theo quy định hiện hành.

- Về mặt nội dung:

+ **Đối tượng áp dụng:** Tại điểm a khoản 2 Điều 2 dự thảo Quyết định, Sở Y tế tham mưu đối tượng được phân cấp là: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm trực thuộc Sở Y tế; tuy nhiên, Sở Tư pháp đề nghị sửa lại là: Sở Y tế.



Văn phòng UBND tỉnh xét thấy: Trong thực tế, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm là cơ quan trực tiếp thực hiện việc cấp, đình chỉ và thu hồi các Giấy chứng nhận liên quan đến vệ sinh an toàn thực phẩm. Đồng thời, theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thì “cơ quan Nhà nước ở Trung ương và địa phương được quyền phân cấp cho chính quyền địa phương hoặc **cơ quan Nhà nước cấp dưới** thực hiện một cách liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn...”, (ở đây là “**cơ quan Nhà nước cấp dưới**”, chứ không phải là “**cơ quan Nhà nước cấp dưới trực tiếp**”). Do vậy, Văn phòng UBND tỉnh đề nghị Thành viên UBND tỉnh xem xét, thống nhất đối tượng được phân cấp tại điểm a khoản 2 Điều 2 là: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm trực thuộc Sở Y tế (theo ý kiến tham mưu của Sở Y tế).

+ **Sở Y tế báo cáo, xin ý kiến:** Hiện nay số lượng cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh cấp; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện cấp và có quy mô kinh doanh từ 200 suất ăn/lần phục vụ trở lên dao động từ 20-40 cơ sở.

Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện cấp và có quy mô kinh doanh dưới 200 suất ăn/lần phục vụ dao động từ 400-500 cơ sở; các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động đóng trên địa bàn dao động từ 90-100 cơ sở.

Vì vậy đề tạo hành lang pháp lý cho các cơ quan quản lý các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống nên Sở Y tế xây dựng dự thảo Quyết định trong đó đưa ra định mức về số lượng cơ sở kinh doanh để quản lý ở mỗi cấp nhằm phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương hiện nay.

\* Văn phòng UBND tỉnh xét thấy: quy định của pháp luật hiện hành không quy định việc này, tuy nhiên nội dung nêu trên do Sở Y tế báo cáo phù hợp tình hình thực tế. Do đó, Văn phòng UBND tỉnh báo cáo, đề nghị các đồng chí Thành viên UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Từ những nội dung nêu trên, Văn phòng UBND tỉnh kính đề nghị các đồng chí Thành viên UBND tỉnh có ý kiến đối với dự thảo Quyết định và có ý kiến trực tiếp tại cuộc họp Thành viên UBND tỉnh thường kỳ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các Sở: Tư pháp, Y tế;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (H).

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Nguyễn Thị Chín**



Số: /2021/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày tháng 5 năm 2021

**DỰ THẢO**  
(Xin ý kiến thành viên UBND tỉnh)

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 121/TTr-SYT ngày 21 tháng 5 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

**2. Đối tượng áp dụng**

- a) Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm trực thuộc Sở Y tế;
- b) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;



c) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**Điều 2. Phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm**

1. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm trực thuộc Sở Y tế cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất thực phẩm và cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống:

a) Cơ sở sản xuất thực phẩm do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc do Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh bao gồm: cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm (trừ nước đá sử dụng để bảo quản, chế biến sản phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn); cơ sở sản xuất thực phẩm bổ sung, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, các vi chất bổ sung vào thực phẩm.

b) Các cơ sở sản xuất thực phẩm khác không được quy định tại Phụ lục III (Danh mục các sản phẩm/nhóm sản phẩm thực phẩm; hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) và Phụ lục IV (Danh mục các sản phẩm/nhóm sản phẩm thực phẩm; hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương) ban hành kèm theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

c) Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống bao gồm: Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh do Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cấp và có quy mô kinh doanh từ 200 suất/lần phục vụ trở lên.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh do Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cấp và có quy mô kinh doanh dưới 200 suất ăn/lần phục vụ; các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động đóng trên địa bàn.

**Điều 3. Trách nhiệm của các đơn vị được phân cấp**

1. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm thực hiện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất thực phẩm và cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống quy định tại Khoản 1, Điều 2 Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống quy định tại khoản 2, Điều 2 Quyết định này.

#### **Điều 4. Quy định chuyển tiếp**

Các cơ sở sản xuất thực phẩm và cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm và vẫn còn thời hạn thực hiện, được tiếp tục sử dụng Giấy chứng nhận đến khi hết thời hạn ghi trong Giấy chứng nhận.

#### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 6 năm 2021.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế Bộ Y tế;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Báo Đắk Nông; Đài PT&TH Đắk Nông;
- Trung tâm lưu trữ - Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, KGVX (H).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Xuân Hải**





Số: 11/BCTĐ-STP

Đắk Nông, ngày 22 tháng 4 năm 2021

## **BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**

**Dự thảo Quyết định về việc phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

Thực hiện quy định tại Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020*);

Theo đề nghị của Sở Y tế tại Công văn số 1581/SYT-ATTP về việc đề nghị thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật;

Sở Tư pháp tiến hành thẩm định dự thảo Quyết định nêu trên với những nội dung cụ thể như sau:

### **1. Sự cần thiết ban hành quyết định; đối tượng, phạm vi điều chỉnh**

Thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế đã được quy định tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ. Tại Nghị định này đã bãi bỏ một số văn bản, quy định thuộc lĩnh vực an toàn thực phẩm, trong đó có Thông tư 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 có quy định về phân cấp cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh/thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã và thành phố.

Theo đó, Nghị định số 155/2018/NĐ-CP giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với “*cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm, cơ sở sản xuất thực phẩm bổ sung, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, các vi chất bổ sung vào thực phẩm, cơ sở sản xuất thực phẩm khác không được quy định tại danh mục của Bộ Công Thương và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.*”.

Việc Sở Y tế đề nghị xây dựng Quyết định của UBND tỉnh phân cấp cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông là có cơ sở pháp lý (theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương) và đáp ứng yêu cầu thực tiễn tại địa phương.



Nhìn chung, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo văn bản cơ bản phù hợp với các quy định có liên quan và tình hình thực tế của địa phương. Tuy nhiên, về đối tượng áp dụng tại điểm a khoản 2 Điều 2 sửa lại là “Sở Y tế” cho phù hợp hơn.

**2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo quyết định với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo quyết định với hệ thống pháp luật**

Sở Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định về việc phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông là phù hợp với thẩm quyền của UBND tỉnh được quy định tại khoản 2 Điều 13, Điều 21 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Nội dung dự thảo cơ bản phù hợp với các văn bản có liên quan như: Điều 65 Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

Tuy nhiên, để nội dung dự thảo được hoàn thiện, phù hợp hơn, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu, chỉnh lý các nội dung sau đây:

- Bỏ nội dung “...*cơ sở sản xuất thực phẩm khác không được quy định tại danh mục của Bộ Công thương và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*” tại điểm a, khoản 1 Điều 2 dự thảo vì trùng với nội dung quy định tại điểm c, khoản 1 Điều này.

- Bỏ nội dung tại điểm e khoản 1 Điều 2 “*e) Các cơ sở thực phẩm theo ủy quyền của Cục An toàn thực phẩm.*” vì nội dung này không thuộc phạm vi điều chỉnh của dự thảo Quyết định (dự thảo Quyết định quy định nội dung phân cấp thẩm quyền của UBND tỉnh cho Sở Y tế về cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.... Đối với nội dung này, nếu được Cục An toàn thực phẩm ủy quyền thì đương nhiên Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm sẽ thực hiện cấp phép, còn trường hợp Cục An toàn thực phẩm ủy quyền cho UBND cấp tỉnh thực hiện thì UBND tỉnh phải trực tiếp thực hiện không được ủy quyền lại theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương).

- Tại điểm a, khoản 1 Điều 2 dự thảo cần xem lại việc dùng từ “**Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh**” trong thời điểm này có phù hợp không? Vì: trong Luật Doanh nghiệp 2020 khái niệm “*Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp*” được sử dụng xuyên suốt toàn bộ văn bản và bản chất của nó là *văn bản bằng bản giấy hoặc bản điện tử ghi lại những thông tin về đăng ký doanh nghiệp mà Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp cho doanh nghiệp* (không còn sử dụng từ “*Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh*”).



Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu kỹ Nghị định số 01/2021/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp để quy định cho chính xác, phù hợp. Theo đó, cần rà soát toàn dự thảo để quy định cho phù hợp.

- Bỏ nội dung tại điểm d, đ khoản 1 Điều 2 dự thảo vì: Không thuộc phạm vi điều chỉnh của dự thảo Quyết định, đồng thời nội dung này đã được quy định rõ tại khoản 8, 10 Điều 36 Nghị định 15/2018/NĐ-CP hướng dẫn Luật an toàn thực phẩm:

*“8. Đối với cơ sở sản xuất nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên thì cơ quan quản lý sản phẩm có sản lượng lớn nhất trong các sản phẩm của cơ sở sản xuất là cơ quan quản lý.*

*10. Đối với cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh nhiều loại sản phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên thì tổ chức, cá nhân có quyền lựa chọn cơ quan quản lý chuyên ngành về an toàn thực phẩm để thực hiện các thủ tục hành chính...”*

- Bỏ nội dung tại điểm b khoản 2 Điều 2 vì nội dung thừa không cần thiết (đã bao trùm tại điểm a khoản 2).

- Gộp chung Điều 4, Điều 5 dự thảo thành 01 (một) Điều quy định về tổ chức thực hiện.

- Tại Điều 4 dự thảo cần quy định cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, theo đó hiệu lực của văn bản ***cần phải ghi rõ ngày, tháng, năm có hiệu lực*** trên cơ sở bảo đảm đủ thời gian để các cơ quan, tổ chức, cá nhân có điều kiện tiếp cận văn bản, các đối tượng thi hành có điều kiện chuẩn bị thi hành văn bản nhưng ***không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày ký ban hành***.

### **3. Nguồn lực, điều kiện bảo đảm thi hành quyết định**

Cơ quan soạn thảo cần bổ sung quy định về trách nhiệm cụ thể trong việc tổ chức thực hiện Quyết định sau khi được ban hành đối với các tổ chức, đơn vị có liên quan. Đồng thời, để đảm bảo việc thi hành quyết định được dự liệu tốt hơn cơ quan soạn thảo cần bổ sung nội dung giải trình, thuyết minh (tại Tờ trình) về nguồn lực, điều kiện bảo đảm thi hành quyết định sau khi quyết định được ban hành (chẳng hạn: Có tăng kinh phí (ngân sách; nguồn khác); có phát sinh thêm thủ tục gì hay không?... Nguồn lực bảo đảm như thế nào?... ) để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

### **4. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản**

- Rà soát về lỗi chính, viết hoa đúng quy định tại Phụ lục VI kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định số 34/2016/NĐ-CP hướng dẫn Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Tại phân nơi nhận bổ sung: Văn phòng Chính phủ; Công báo tỉnh Đắk Nông; Cổng thông tin điện tử tỉnh; Trung tâm Lưu trữ - Sở Nội vụ để văn bản được kiểm tra, giám sát, cập nhật, công khai và lưu trữ theo quy định.

- Đánh số trang văn bản theo đúng quy định tại Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP: “*Trang của văn bản được đánh số thứ tự bằng chữ số Ả Rập, cỡ chữ từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng, không đánh số trang thứ nhất, được đặt canh giữa theo chiều ngang trong phần lề trên của văn bản...*”.

- Thể thức, kỹ thuật trình bày Trình trình cần thực hiện đúng quy định tại Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

### **5. Kết luận chung**

Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định về việc phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông là phù hợp với thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và cần thiết với điều kiện thực tế của địa phương. Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo cần rà soát, chỉnh sửa lại nội dung dự thảo theo các ý kiến của Sở Tư pháp tại mục 1, 2, 3, 4 của Báo cáo thẩm định này, từ đó tiếp tục hoàn thiện dự thảo trước khi trình UBND tỉnh ban hành theo đúng thẩm quyền.

Trên đây là nội dung báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định về việc phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu thực hiện theo đúng quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Y tế (t/h);
- LĐ Sở (đ/c Hiếu);
- Lưu: VT, VB/PBPL, CV(H).

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Trung Hiếu**



**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị ban hành “Quyết định phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông”**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Công văn số 2554/UBND-TTĐT ngày 26/5/2020 của UBND tỉnh về việc thống nhất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về Quy định cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Sở Y tế sau khi tiếp thu, hoàn thiện và giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định về việc phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (kèm theo Báo cáo số 188/BC-SYT, ngày 14/5/2021). Sở Y tế kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông Dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông như sau:

**I. Sự cần thiết ban hành văn bản**

Thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế đã được quy định tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ. Tại Nghị định này đã bãi bỏ một số văn bản, quy định thuộc lĩnh vực an toàn thực phẩm, trong đó có Thông tư 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 có quy định về phân cấp cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh/thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã và thành phố.

Theo đó, Nghị định số 155/2018/NĐ-CP Chính phủ giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với “cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm, cơ sở sản xuất thực phẩm bổ sung, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, các vi chất bổ sung vào thực phẩm, cơ sở sản xuất thực phẩm khác không được quy định tại danh mục của Bộ Công Thương và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.”



Do đó, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phân cấp thực hiện tổ chức cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các nhóm sản phẩm nêu trên.

Như vậy, để các cấp có căn cứ thực hiện công tác cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật thì việc Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế địa phương.

## **II. Mục đích, quan điểm chỉ đạo việc xây dựng Dự thảo văn bản**

### **1. Mục đích**

Phân công, phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông theo quy định của pháp luật tránh trường hợp chồng chéo về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của các cấp được giao quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

### **2. Quan điểm chỉ đạo**

Thực hiện đúng quy định tại:

- Khoản 5, Điều 36, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm: *“Bảo đảm nguyên tắc một cửa, một sản phẩm, một cơ sở sản xuất, kinh doanh chỉ chịu sự quản lý của một cơ quan quản lý nhà nước”*.

- Khoản 7, Điều 36, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm: *“Phân cấp quản lý nhà nước giữa trung ương và chính quyền địa phương các cấp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm”*.

- Khoản 2, Điều 3 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế: *“Tổ chức cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm, cơ sở sản xuất thực phẩm bổ sung, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, các vi chất bổ sung vào thực phẩm, cơ sở sản xuất thực phẩm khác không được quy định tại danh mục của Bộ Công Thương và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.”*

## **III. Quá trình xây dựng Dự thảo văn bản**

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn hiện hành, Sở Y tế đã tiến hành xây dựng Dự thảo Quyết định ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của



ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Sở Y tế đã tiếp thu, hoàn thiện và giải trình đối với các ý kiến góp ý Dự thảo Quyết định của các đơn vị liên quan.

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 11/BCTĐ-STP ngày 22/4/2021, Sở Y tế đã giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định đối với Dự thảo Quyết định về việc phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

### 1. Căn cứ pháp lý

- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;
- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;
- Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;
- Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
- Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

### 2. Quá trình xây dựng

- Sở Y tế đã tiến hành xây dựng Dự thảo và lấy ý kiến của các Sở, ban ngành, UBND các huyện/thành phố và đối tượng chịu tác động trực tiếp của Dự thảo Quyết định; đăng công khai Dự thảo Quy định trên cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Nông trong thời gian 30 ngày.

- Sở Y tế đã có Báo cáo số 471/BC-SYT ngày 28/7/2020 về báo cáo tổng hợp các ý kiến đối với Dự thảo Quy định phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, đã chỉnh sửa hoàn thiện nội dung Dự thảo.

- Sở Y tế đã có Báo cáo số 188/BC-SYT ngày 14/5/2021 về báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định đối với dự thảo Quyết định về việc phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

### 3. Nội dung giải trình, thuyết minh

\* Về trách nhiệm cụ thể trong việc tổ chức thực hiện Quyết định sau khi được ban hành:

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Ủy ban nhân dân các huyện/thành phố là cơ quan được giao nhiệm vụ thẩm định cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm có trách nhiệm tổ chức thực hiện đúng quy trình thẩm định (*đảm bảo về thành phần chuyên môn trong đoàn thẩm định, đảm bảo thời gian thực hiện các bước thẩm định, kết luận thẩm định, ...*) theo quy định tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.



Chịu trách nhiệm pháp luật về quy trình thẩm định và cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định.

\* Về nguồn lực: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Ủy ban nhân dân các huyện/thành phố đảm bảo về năng lực thẩm định, trình độ chuyên môn, thành phần đoàn thẩm định đảm bảo về chủng loại chất lượng chuyên môn theo quy định.

\* Điều kiện đảm bảo thi hành Quyết định:

+ Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm và Ủy ban nhân dân các huyện/thành phố thuộc tỉnh Đắk Nông là cơ quan được đảm nhiệm thực hiện thi hành Quyết định phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông sau khi được cơ quan thẩm quyền ban hành Quyết định phân cấp.

Hiện tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm và 08/08 huyện/thành phố đã có các bộ phận tham mưu đảm bảo về năng lực thẩm định, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác, đảm bảo thành phần đoàn thẩm định về chủng loại và chất lượng chuyên môn thực hiện đúng theo văn bản pháp luật quy định để triển khai thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

+ Về vấn đề có tăng kinh phí (ngân sách, nguồn khác): Vấn đề thu phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đã được quy định tại *Thông tư 75/2020/TT-BTC ngày 12/8/2020* của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm;

*Trong tình hình dịch Covid hiện nay nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội thì thực hiện việc thu phí, lệ phí theo Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí (giảm 10% so với mức phí, lệ phí quy định tại thông tư Thông tư 75/2020/TT-BTC ngày 12/8/2020 cho đến hết ngày 30/6/2021).*

Vì vậy, mức thu phí, lệ phí vẫn thực hiện theo các Thông tư của Bộ Tài chính, không có vấn đề phát sinh sẽ tăng kinh phí sau khi Quyết định được ban hành.

+ Về vấn đề có phát sinh thêm thủ tục gì hay không: Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đã được quy định tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

Ngoài ra, Bộ Y tế cũng ban hành *Quyết định số 135/QĐ-BYT* ngày 15/01/2019 về việc sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực an toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ



Y tế, trong đó có ban hành Thủ tục “*Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh*”.

Trên cơ sở **Quyết định số 135/QĐ-BYT** thì UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành **Quyết định 617/QĐ-UBND ngày 26/4/2019** về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ lĩnh vực an toàn an toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, trong đó có ban hành Thủ tục “*Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống*”.

Vì vậy, Thủ tục **Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm** vẫn sẽ thực hiện theo các văn bản của Bộ Y tế và UBND tỉnh, sẽ không phát sinh thêm thủ tục nào mới sau khi Quyết định được ban hành.

#### **IV. Bộ cục và nội dung Dự thảo văn bản**

##### **1. Bộ cục**

Quyết định ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông gồm có: 5 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm

Điều 3. Trách nhiệm của các đơn vị được phân cấp

Điều 4. Quy định chuyển tiếp

Điều 5. Tổ chức thực hiện

##### **2. Nội dung Dự thảo văn bản**

*(kèm theo Tờ trình)*

#### **V. Những vấn đề xin ý kiến**

Hiện nay số lượng cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh cấp; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện/thành phố cấp và có quy mô kinh doanh từ 200 suất ăn/lần phục vụ trở lên giao động từ 20 đến 40 Cơ sở.

Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện/thành phố cấp và có quy mô kinh doanh dưới 200 suất ăn/lần phục vụ giao động từ 400 đến 500 Cơ sở; các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động đóng trên địa bàn giao động từ 90 đến 100 Cơ sở.

Vì vậy để tạo hành lang pháp lý cho các cơ quan quản lý các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thì cơ quan soạn thảo xây dựng Dự thảo Quyết định đưa ra định mức về số lượng cơ sở để quản lý ở mỗi cấp là phù hợp với tình hình



thực tế ở địa phương hiện nay. Sở Y tế (cơ quan soạn thảo) trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành “Quyết định phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông”, kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. / *hachanh*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, ATTP.





Số: /2021/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày tháng 5 năm 2021

DỰ THẢO

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số .../TTr-SYT ngày ...../...../2021,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

**2. Đối tượng áp dụng**

- a) Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm trực thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Nông.
- b) Ủy ban nhân dân các huyện/thành phố thuộc tỉnh Đắk Nông.
- c) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.



## **Điều 2. Phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm**

1. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm trực thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất thực phẩm và cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống:

a) Cơ sở sản xuất thực phẩm do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc do Ủy ban nhân dân huyện/thành phố cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, bao gồm: cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, đá thực phẩm (nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm), trừ nước đá sử dụng để bảo quản, chế biến sản phẩm thuộc lĩnh vực phân công quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ sở sản xuất thực phẩm bổ sung, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, các vi chất bổ sung vào thực phẩm

b) Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống bao gồm: Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh cấp; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh do Ủy ban nhân dân huyện/thành phố cấp và có quy mô kinh doanh từ 200 suất/lần phục vụ trở lên”.

c) Các cơ sở sản xuất thực phẩm khác không được quy định tại Phụ lục số III (Phụ lục danh mục các sản phẩm/nhóm sản phẩm thực phẩm; hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) và Phụ lục số IV (Phụ lục danh mục các sản phẩm/nhóm sản phẩm thực phẩm; hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương ) ban hành kèm theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

2. Ủy ban nhân dân huyện/thành phố cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh do Ủy ban nhân dân huyện/thành phố cấp và có quy mô kinh doanh dưới 200 suất ăn/lần phục vụ; các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động đóng trên địa bàn.

## **Điều 3. Trách nhiệm của các đơn vị được phân cấp**

1. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm thực hiện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất thực phẩm và cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống quy định tại Khoản 1, Điều 2 Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân huyện/thành phố thực hiện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống quy định tại Khoản 2, Điều 2 Quyết định này.



#### Điều 4. Quy định chuyển tiếp

Các cơ sở sản xuất thực phẩm và cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm và vẫn còn hiệu lực, được tiếp tục sử dụng Giấy chứng nhận đến khi hết giá trị ghi trong Giấy chứng nhận.

#### Điều 5. Tổ chức thực hiện

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/6/2021.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện/thành phố và Thủ trưởng các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế Bộ Y tế;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - BTP;
- TT. các Huyện ủy, Thành ủy;
- TT. HĐND các huyện, thành phố;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Báo Đắk Nông;
- Đài PT&TH tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ - Sở Nội vụ tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**







Số: 188 /BC-SYT

Đắk Nông, ngày 14 tháng 5 năm 2021

### BÁO CÁO

**Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định đối với dự thảo Quyết định về việc phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 11/BCTĐ-STP ngày 22/4/2021; Sở Y tế tiếp thu và giải trình một số nội dung sau:

#### 1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo

##### - Ý kiến thẩm định

Về đối tượng áp dụng: Tại điểm a khoản 2 Điều 1 sửa lại là “Sở Y tế” cho phù hợp hơn.

##### - Ý kiến cơ quan soạn thảo

Đề nghị giữ nguyên dự thảo Quyết định vì Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm là cơ quan trực tiếp thực hiện việc cấp, đình chỉ và thu hồi các giấy chứng nhận liên quan đến vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định tại Quyết định số 272/QĐ-SYT ngày 06/5/2019 của Sở Y tế về việc ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm trực thuộc Sở Y tế.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo quyết định với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo quyết định với hệ thống pháp luật.

#### 2.1. Ý kiến thẩm định

Bỏ nội dung “...cơ sở sản xuất thực phẩm khác không được quy định tại danh mục của Bộ Công thương và Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn” tại điểm a, khoản 1 Điều 2 dự thảo vì trùng với nội dung quy định tại điểm c, khoản 1 Điều này.

##### - Ý kiến cơ quan soạn thảo

Đã tiếp thu hoàn thiện văn bản theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; thống nhất sửa dự thảo Quyết định.

#### 2.2. Ý kiến thẩm định

- Bỏ nội dung tại điểm e khoản 1 Điều 2 “e) Các cơ sở thực phẩm theo ủy quyền của Cục An toàn thực phẩm.” vì nội dung này không thuộc phạm vi điều chỉnh của dự thảo Quyết định (dự thảo Quyết định quy định nội dung phân cấp thẩm quyền của UBND tỉnh cho Sở Y tế về cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.... Đối với nội dung này, nếu được Cục An toàn thực



phẩm ủy quyền thì đương nhiên Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm sẽ thực hiện cấp phép, còn trường hợp Cục An toàn thực phẩm ủy quyền cho UBND cấp tỉnh thực hiện thì UBND tỉnh phải trực tiếp thực hiện không được ủy quyền lại theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương).

**- Ý kiến cơ quan soạn thảo**

*Đã tiếp thu hoàn thiện văn bản theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; thống nhất sửa dự thảo Quyết định.*

**2.3. Ý kiến thẩm định**

- Tại điểm a, khoản 1 Điều 2 dự thảo cần xem lại việc dùng từ “**Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh**” trong thời điểm này có phù hợp không? Vì trong Luật Doanh nghiệp 2020 khái niệm “*Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp*” được sử dụng xuyên suốt toàn bộ văn bản và bản chất của nó là *văn bản bằng bản giấy hoặc bản điện tử ghi lại những thông tin về đăng ký doanh nghiệp mà Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp cho doanh nghiệp* (không còn sử dụng từ “**Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh**”).

Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu kỹ Nghị định số 01/2021/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp để quy định cho chính xác, phù hợp. Theo đó, cần rà soát toàn dự thảo để quy định cho phù hợp.

**- Ý kiến cơ quan soạn thảo**

Sở Y tiếp thu và chỉnh sửa lại như sau: “*Cơ sở sản xuất do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc do Ủy ban nhân dân huyện/thành phố cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, bao gồm: cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, đá thực phẩm (nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm), trừ nước đá sử dụng để bảo quản, chế biến sản phẩm thuộc lĩnh vực phân công quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ sở sản xuất thực phẩm bổ sung, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, các vi chất bổ sung vào thực phẩm*”.

**2.4. Ý kiến thẩm định**

- Bỏ nội dung tại điểm d, đ khoản 1 Điều 2 dự thảo vì: Không thuộc phạm vi điều chỉnh của dự thảo Quyết định, đồng thời nội dung này đã được quy định rõ tại khoản 8, 10 Điều 36 Nghị định 15/2018/NĐ-CP hướng dẫn Luật an toàn thực phẩm:

*“8. Đối với cơ sở sản xuất nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên thì cơ quan quản lý sản phẩm có sản lượng lớn nhất trong các sản phẩm của cơ sở sản xuất là cơ quan quản lý.*

*10. Đối với cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh nhiều loại sản phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên thì tổ chức,*



*cá nhân có quyền lựa chọn cơ quan quản lý chuyên ngành về an toàn thực phẩm để thực hiện các thủ tục hành chính...”*

**- Ý kiến cơ quan soạn thảo**

*Đã tiếp thu hoàn: thiện văn bản theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; thống nhất sửa dự thảo Quyết định.*

**2.5. Ý kiến thẩm định**

- Gộp chung Điều 4, Điều 5 dự thảo thành 01 (một) Điều quy định về tổ chức thực hiện.

- Tại Điều 4 dự thảo cần quy định cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020*) và Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, theo đó hiệu lực của văn bản ***cần phải ghi rõ ngày, tháng, năm có hiệu lực*** trên cơ sở bảo đảm đủ thời gian để các cơ quan, tổ chức, cá nhân có điều kiện tiếp cận văn bản, các đối tượng thi hành có điều kiện chuẩn bị thi hành văn bản nhưng ***không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.***

**- Ý kiến cơ quan soạn thảo**

Sở Y tế tiếp thu và chỉnh sửa lại như sau:

**“Điều 4. Tổ chức thực hiện**

*Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký ban hành.*

*Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này”*

**3. Nguồn lực, điều kiện bảo đảm thi hành quyết định**

**- Ý kiến thẩm định**

Cơ quan soạn thảo cần bổ sung quy định về trách nhiệm cụ thể trong việc tổ chức thực hiện Quyết định sau khi được ban hành đối với các tổ chức, đơn vị có liên quan. Đồng thời, để đảm bảo việc thi hành quyết định được dự liệu tốt hơn cơ quan soạn thảo cần bổ sung nội dung giải trình, thuyết minh (tại Tờ trình) về nguồn lực, điều kiện bảo đảm thi hành quyết định sau khi quyết định được ban hành (chẳng hạn: Có tăng kinh phí (ngân sách; nguồn khác); có phát sinh thêm thủ tục gì hay không?... Nguồn lực bảo đảm như thế nào?... ) để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

**- Ý kiến cơ quan soạn thảo**

\* Về trách nhiệm cụ thể trong việc tổ chức thực hiện Quyết định sau khi được ban hành:

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Ủy ban nhân dân các huyện/thành phố là cơ quan được giao nhiệm vụ thẩm định cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm có trách nhiệm tổ chức thực hiện đúng quy trình thẩm định (*đảm bảo về thành phần chuyên môn trong đoàn thẩm định, đảm bảo thời gian thực hiện các bước*



*thẩm định, kết luận thẩm định, ...* ) theo quy định tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

Chịu trách nhiệm pháp luật về quy trình thẩm định và cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định.

\* Về nguồn lực: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Ủy ban nhân dân các huyện/thành phố đảm bảo về năng lực thẩm định, trình độ chuyên môn, thành phần đoàn thẩm định đảm bảo về chủng loại chất lượng chuyên môn theo quy định.

\* Điều kiện đảm bảo thi hành Quyết định:

+ Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm và Ủy ban nhân dân các huyện/thành phố thuộc tỉnh Đắk Nông là cơ quan được đảm nhiệm thực hiện thi hành Quyết định phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông sau khi được cơ quan thẩm quyền ban hành Quyết định phân cấp.

Hiện tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm và 08/08 huyện/thành phố đã có các bộ phận tham mưu đảm bảo về năng lực thẩm định, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác, đảm bảo thành phần đoàn thẩm định về chủng loại và chất lượng chuyên môn thực hiện đúng theo văn bản pháp luật quy định để triển khai thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

+ Về vấn đề có tăng kinh phí (ngân sách, nguồn khác): Vấn đề thu phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đã được quy định tại **Thông tư 75/2020/TT-BTC ngày 12/8/2020** của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm;

*Trong tình hình dịch Covid hiện nay nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội thì thực hiện việc thu phí, lệ phí theo Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí (giảm 10% so với mức phí, lệ phí quy định tại thông tư Thông tư 75/2020/TT-BTC ngày 12/8/2020 cho đến hết ngày 30/6/2021).*

Vi vậy, mức thu phí, lệ phí vẫn thực hiện theo các Thông tư của Bộ Tài chính, không có vấn đề phát sinh sẽ tăng kinh phí sau khi Quyết định được ban hành.

+ Về vấn đề có phát sinh thêm thủ tục gì hay không: Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đã được quy định tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

Ngoài ra, Bộ Y tế cũng ban hành **Quyết định số 135/QĐ-BYT** ngày 15/01/2019 về việc sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực an toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ



Y tế, trong đó có ban hành Thủ tục “*Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh*”.

Trên cơ sở **Quyết định số 135/QĐ-BYT** thì UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành **Quyết định 617/QĐ-UBND ngày 26/4/2019** về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ lĩnh vực an toàn an toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, trong đó có ban hành Thủ tục “*Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống*”.

Vì vậy, Thủ tục **Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm** vẫn sẽ thực hiện theo các văn bản của Bộ Y tế và UBND tỉnh, sẽ không phát sinh thêm thủ tục nào mới sau khi Quyết định được ban hành.

#### 4. Về ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày văn bản

##### - Ý kiến thẩm định

- Rà soát về lỗi chính, viết hoa đúng quy định tại Phụ lục VI kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định số 34/2016/NĐ-CP hướng dẫn Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Tại phần nơi nhận bổ sung: Văn phòng Chính phủ; Công báo tỉnh Đắk Nông; Công thông tin điện tử tỉnh; Trung tâm Lưu trữ - Sở Nội vụ để văn bản được kiểm tra, giám sát, cập nhật, công khai và lưu trữ theo quy định.

- Đánh số trang văn bản theo đúng quy định tại Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP: “*Trang của văn bản được đánh số thứ tự bằng chữ số Ả Rập, cỡ chữ từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng, không đánh số trang thứ nhất, được đặt canh giữa theo chiều ngang trong phần lề trên của văn bản...*”.

- Thể thức, kỹ thuật trình bày Tờ trình cần thực hiện đúng quy định tại Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

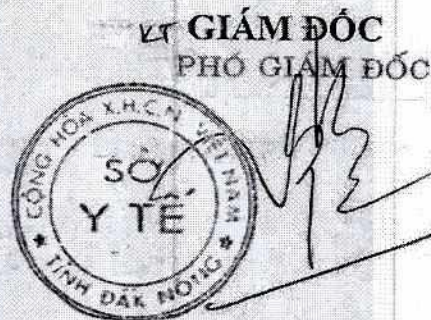
##### - Ý kiến cơ quan soạn thảo

*Đã tiếp thu và hoàn thiện dự thảo Quyết định theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.*

Trên đây là báo cáo tiếp thu giải trình một số ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Y tế báo cáo, đồng thời chỉnh sửa hoàn thiện theo đúng quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật, kính trình Chủ tịch UBND tỉnh, các thành viên UBND tỉnh xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, ATTP.



Trần Quang Hào



